

Nội dung bài viết

1. [Soạn Before you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading](#)
2. [Soạn While you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading](#)
3. [Soạn After you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading](#)

Unit 14: International Organizations

Soạn Before you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading

(Trước khi bạn đọc)

Work in pairs. Ask and answer the following questions. *(Làm việc theo cặp. Hỏi và trả lời các câu hỏi sau.)*



UN



UNICEF



WHO



WWF

1. What kind of activities is this organization involved in? *(Tổ chức này liên quan đến những hoạt động nào?)*

=> They give medical aids, take care of victims of poverty.

2. Is there a national Red Cross Society in Vietnam? *(Có Hội Chữ Thập Đỏ nào ở Việt Nam không?)*

=> Yes, there is.

Soạn While you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading

(Trong khi bạn đọc)

Read the passage and do the tasks that follow. (Đọc đoạn văn và làm bài tập kèm theo.)

Nội dung bài nghe:

The Red Cross is an international humanitarian agency. In times of war, it is dedicated to reducing the sufferings of wounded soldiers, civilians, and prisoners of war. In time

of peace, it gives medical aid and other help to victims of major disasters such as floods, earthquakes, epidemics, and famines.

The initiative for founding the Red Cross came from a Swiss man called Jean Henri Dunant. Appalled by the almost complete lack of care for wounded soldiers, he appealed to the leaders of nations to found societies devoted to the aid of the wounded in wartime. A conference was held in Geneva in 1864, and official delegates of 12 nations signed the first Geneva Convention, laying down rules for the treatment and protection of the wounded and the disaster-stricken. It was also at this meeting that the famous symbol of the organization, the white flag bearing a red cross, was adopted.

It was Henry Davison, president of the American Red Cross War Committee, who proposed forming a federation of these National Societies. An international medical conference initiated by Davison resulted in the birth of the League of Red Cross Societies in 1911. In November 1911, it became the International Federation of Red Cross. The Federation's mission is to improve the lives of vulnerable people who are victims of natural disasters, poverty and health emergencies.

The International Red Cross has its headquarters in Geneva, Switzerland. Today, the total number of national Red Cross societies from all over the world has mounted to 186. So help and support are able to be rapidly sent to wherever there are victims of catastrophe, for example, to help the victims of Asia tsunami in 2004. Red Cross and Red Crescent National Societies in the countries hit by the tsunami reacted without hesitation to help those struggling to survive, despite the fact that many staff and volunteers had lost families, friends, colleagues and livelihoods. For example, the Indonesian Red Cross Headquarters in Banda Aceh was washed away, but a temporary office was in place within hours and the injured were being helped.

Hướng dẫn dịch:

Hội chữ thập đỏ là một tổ chức nhân đạo quốc tế. Thời chiến, tổ chức này hoạt động nhằm mục đích giảm thiểu những đau khổ của binh sĩ, thường dân và tù binh bị thương. Thời bình, tổ chức này cứu trợ y tế và giúp đỡ nạn nhân của những thảm họa lớn: lũ lụt, động đất, dịch bệnh và nạn đói.

Ý tưởng thành lập Hội chữ thập đỏ xuất phát từ một người Thụy Sĩ tên Jean Henri Dunant. Phần nộ trước tình trạng g ãn như không có sự chăm sóc nào dành cho thương binh, ông kêu gọi lãnh đạo các quốc gia thành lập các hiệp hội nhằm mục đích giúp đỡ những người bị thương trong thời chiến. Một hội nghị đã được tổ chức ở Geneva và cuối năm 1864, và đại diện chính chức của 12 quốc gia đã ký hiệp định Geneva lần đầu tiên, đặt ra những qui định về điều xử và bảo vệ những người bị thương và những người gánh chịu thiên tai, dịch bệnh. Cũng tại hội nghị này, biểu tượng nổi tiếng của tổ chức, lá cờ trắng có chữ thập đỏ đã được chọn.

Chính Henry Davison, chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thời chiến Hoa Kỳ, đã đề nghị thành lập liên đoàn các Hội chữ thập đỏ. Một hội nghị y khoa quốc tế do Davison khởi xướng đã dẫn đến sự ra đời của Liên hiệp các hội chữ thập đỏ vào năm 1991. Tháng Mười Một năm 1991, Liên hiệp Chữ thập đỏ trở thành Liên đoàn chữ thập đỏ quốc tế. Sứ mệnh của liên đoàn và cải thiện cuộc sống của những người phải gánh chịu thiên tai, đói nghèo và dịch bệnh.

Hội chữ thập đỏ quốc tế đặt trụ sở ở Geneva, Thụy Sĩ. Ngày nay, tổng số các Hội chữ thập đỏ các nước trên thế giới đã lên tới con số 186. Vì vậy, ở đâu có nạn nhân của tai ương, ở đó có sự cứu giúp kịp thời, chẳng hạn như cứu giúp các nạn nhân sóng thần ở châu Á năm 2004. Hội chữ thập đỏ và Hội Lũy Liền đỏ tại các quốc gia bị sóng thần đã nhanh chóng phản ứng nhằm giúp đỡ những người phải nỗ lực sống còn, bất chấp một sự thật là nhiều nhân viên và tình nguyện viên cũng bị mất người thân, bạn bè, đồng nghiệp và sinh kế. Thí dụ, trụ sở của Hội chữ thập đỏ Indonesia ở Banda Aceh bị cuốn trôi nhưng một văn phòng tạm thời đã được dựng lên chỉ trong vài giờ và những người bị thương đã được giúp đỡ.

Task 1. Choose the best words in the box to complete the following sentences. (*Chọn từ đúng nhất trong khung để hoàn thành các câu sau.*)

Gợi ý:

1. dedicated	2. appealed	3. initiated	4. appalled	5. resulted
--------------	-------------	--------------	-------------	-------------

Task 2. Decide whether the following sentences are true (T) or false (F). (*Xác định xem các phát biểu sau là đúng (T) hay sai (F).*)

Gợi ý:

1. T 2. T 3. T 4. F 5. T

Task 3. Answer the questions. (*Trả lời các câu hỏi.*)

1. What is the Red Cross Federation's mission? (*Nhiệm vụ (sứ mệnh) của Liên đoàn chữ thập đỏ là gì?*)

=> Its mission is to improve the lives of the vulnerable people.

2. How many countries in the world have national Red Cross societies? (*Có bao nhiêu quốc gia trên thế giới có Hội chữ thập đỏ?*)

=> Now there are 186 national Red Cross societies in the world.

3. What are the advantages of having national Red Cross Societies? (*Lợi ích của việc có Hội chữ thập đỏ quốc gia là gì?*)

=> The people in that country can get quick help and support when they get struck by natural disasters or other major difficulties.

Soạn After you read - Tiếng Anh 12 Unit 14 Reading

(*Sau khi bạn đọc*)

Fill in each space of the following paragraph with a suitable word. (Điền mỗi chỗ trống ở đoạn văn sau với một từ thích hợp.)

Gợi ý:

1. appalled	2. lack	3. of	4. in
-------------	---------	-------	-------